| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VĨNH YÊN**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 113/2024/HS-ST
Ngày 09 - 8 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trang Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Bà Vũ Thị Kim Dung

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Hoàng Tố Uyên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2024/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Cao Anh H1**, sinh ngày 20/9/1998, tại phường L, thành phố VY, tỉnh VP; nơi cư trú: phường L, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đức Tr và bà Mai Ánh H4; Có vợ là Mai Thị Th và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

**2. Họ và tên: Nguyễn Xuân H2**, sinh ngày 03/7/1995; tại phường Đ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: phường Đ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H5 và bà Vũ Thị Lan A; Có vợ là Vũ Thị Bích Th1 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. - Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 52/QĐ-XPHC ngày 04/10/2019 của Công an thành phố Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Xuân H2 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 11/10/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vĩnh Yên.

**3. Họ và tên: Đỗ Văn H3**, sinh ngày 18/09/2001; tại thị trấn Đ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thị trấn Đ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Nguyễn Thị M; vợ, con chưa có; tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vĩnh Yên.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1986, (vắng mặt).

Địa chỉ: Phường NQ, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 02 tháng 04 năm 2024, Tổ Công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại số nhà 170, đường Nguyễn Tất Thành, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, phát hiện, bắt quả tang Cao Anh H1, sinh năm 1998, ở: Tổ dân phố Láp, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên đang có hành vi bán trái phép chất ma túy loại tinh dầu cần sa cho đối tượng Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1986, ở phường N, thành phố V. Tổ công tác thu giữ: tại túi quần bên phải chiếc quần H1 đang mặc 01 lọ nhựa nhỏ có nắp đạy màu đen bên trong có chứa dung dịch màu trắng. Thu giữ tại tay trái của Cảnh số tiền 550.000 đồng. Cao Anh H1 tự khai nhận 01 lọ nhựa chứa dung dịch màu trắng đục là ma túy, loại tinh dầu cần sa của H1 cùng Nguyễn Xuân H2, sinh năm: 1995, trú tại: phường Đ, thành phố V và Đỗ Văn H3, sinh năm 2001, trú tại: thị trấn Đ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc cùng nhau góp tiền mua về rồi chiết ra lọ nhỏ để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Số tiền 550.000 đồng Cảnh tự khai nhận là tiền Cảnh đang chuẩn bị đưa cho H1 để mua ma túy, nhưng chưa kịp đưa thì bị bắt. Cơ quan Công an đã thu giữ, niêm phong 01 lọ nhựa bên trong có dung dịch màu trắng đục vào 01 phong bì thư theo đúng quy định của pháp luật, ký hiệu A1; Niêm phong số tiền 550.000 đồng vào phong bì thư theo đúng quy định ký hiệu A2. Sau đó, Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Anh H1 tại phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, kết quả khám xét: Phát hiện thu giữ trong ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng ngủ của H1 02 lọ nhựa, nắp màu đen bên trong đều có dung dịch màu

trắng đục, Tổ công tác tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu A3. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân H2 tại tổ dân phố Sơn Cao, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì. Khám xét khẩn cấp nơi làm việc của H1 cùng đồng phạm tại số nhà 170, đường Nguyễn Tất Thành, phường L, thành phố V thu giữ trong ngăn bàn tại quầy lễ tân 20 lọ nhựa nhỏ có nắp màu đen, ngoài ra không thu giữ gì khác.

Cùng ngày 02/04/2024, Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 865 trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với 03 lọ nhựa có nắp màu đen, bên trong đều có dung dịch màu trắng đục trong mẫu kí hiệu A1 và A3.

Tại Kết luận giám định số: 2477/KLGĐ ngày 09/04/2024 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Tìm thấy chất MDMB-BUTINACA, MDMB-INACA trong các mẫu chất lỏng màu trắng đục ký hiệu A1 và A3. MDMB-BUTINACA, MDMB-INACA có hoạt tính tương tự Delta 9-THC trong cần sa, hiện chưa nằm trong Danh mục chất ma túy theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ. Không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu chất lỏng màu trắng đục ký hiệu A1, A3 gửi giám định. Thể tích mẫu lần lượt là 3,0mL và 1,0mL"*. Không hoàn trả lại mẫu (mẫu đã phân tích hết).

Kết luận giám định trên đã được Cơ quan điều tra thông báo cho H1, H2 và H3 biết và đều không có thắc mắc, khiếu nại gì.

Về nguồn gốc số ma túy cơ quan Công an đã thu giữ, quá trình điều tra xác định: Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 đang làm thợ cắt tóc tại quán cắt tóc "BOM", địa chỉ tại số nhà 170, phường L, thành phố V. Tại đây, do biết nhiều người có nhu cầu mua ma túy tinh dầu cần sa về sử dụng nên vào sáng ngày 30/3/2024, Cao Anh H1 rủ Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 góp tiền chung để mua ma túy tinh dầu cần sa về bán cho người nghiện kiếm tiền lời. H2 và H3 đều đồng ý. Qua mạng xã hội Zalo, H1 hỏi được giá tiền mua một lọ ma túy tinh dầu cần sa là 3.100.000 đồng.Đến trưa cùng ngày, khi có mặt cả H1, H2 và H3 thì Cao Anh H1 có nói với H2 và H3 giá tiền mua một lọ ma túy tinh dầu cần sa là 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng), chia đều cho ba người thì mỗi người phải đóng cho H1 số tiền 1.700.000 đồng để mua ma túy. H2 và H3 đồng ý. Tại đây, H3 nói với H1 số tiền 1.700.000 đồng đóng để mua ma túy của H3 được trừ vào số tiền 2.500.000 đồng mà H1 đang nợ H3, thì H1 đồng ý. Đến đầu giờ chiều ngày 30/3/2024, H2 đã chuyển khoản số tiền 1.700.000 đồng để góp tiền mua ma túy cho H1. Đến chiều tối ngày 30/3/2024, qua mạng xã hội Zalo, Cao Anh H1 đặt mua được 01 lọ ma túy tinh dầu cần sa với giá 3.100.000 đồng và được một người nam giới là Shiper (Giao hàng) mang đến quán cắt tóc cho H1 (H1 không biết tên tuổi, địa chỉ nơi ở, nơi cư trú của người giao hàng này). Sau khi mua

được ma túy, H1 mang vào trong quán cắt tóc "BOM", lúc này cả H1, H2, H3 đều có mặt. H1 nói với H2 và H3 ma túy tinh dầu cần sa đã mua được về. H2 và H3 lấy lọ ma túy tinh dầu cần sa mà H1 mua về chiết ra thành 04 (Bốn) lọ nhựa chứa ma túy tinh dầu cần sa nhỏ. H1 cầm 02 lọ ma túy mang về nhà của mình, H2 cầm 01 lọ ma túy về nhà, còn lại 01 lọ nhựa chứa ma túy H1 để lại trong ngăn bàn tại quầy quán cắt tóc để nếu có ai hỏi mua thì cả ba sẽ pha lẫn với tinh dầu thường bán kiếm tiền lời. Sau đó, H1 đã mang 02 lọ nhựa chứa ma túy tinh dầu cần sa về phòng ngủ của mình cất giấu, với mục đích vừa sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua H1 sẽ mang bán kiếm tiền lời rồi sẽ báo lại cho H2 và H3 để tổng hợp tiền chia nhau. Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 02/4/2024, khi Cao Anh H1 và Nguyễn Xuân H2 đang cùng có mặt trong quán thì có Nguyễn Ngọc C đi bộ một mình đến quán cắt tóc "BOM" để tìm gặp H1 hỏi mua ma túy. Khi đến nơi, Cảnh đến gặp H1, qua nói chuyện Cảnh hỏi mua của H1 01 lọ ma túy tinh dầu cần sa. H1 đồng ý bán và nói giá một lọ ma túy tinh dầu cần sa là 550.000 đồng. Cảnh đồng ý và đang định lấy tiền đưa cho H1 để mua ma túy, H1 cũng chưa đưa ma túy cho Cảnh thì đúng lúc này Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang H1 và H2 về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Cảnh. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã triệu tập Đỗ Văn H3 đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Văn H3 khai nhận nhận hành vi phạm tội của bản thân cùng đồng phạm như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 110/CT-VKSTPVY ngày 09 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 về tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Cao Anh H1 từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 4 năm 2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H2 từ 02 (Hai) năm 06 tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 4 năm 2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H3 từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 4 năm 2024.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu của H1 300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 20 vỏ lọ nhựa có nắp màu đen.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 550.000 đồng.

Vật chứng và số tiền nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên; Giấy ủy nhiệm chi ngày 09/8/2024.

- Về án phí sơ thẩm: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Phần tranh luận: Các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến bổ sung gì khác.

- Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Cao Anh H1; Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 nói sau cùng: Các bị cáo biết việc làm của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Các bị cáo đều mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để các bị cáo được sớm trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Vĩnh Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 02 tháng 04 năm 2024, tại số nhà 170, đường Nguyễn Tất Thành, phường L, thành phố VY, tỉnh VP, Cao Anh H1 có hành vi bán 01 lọ ma túy "tinh dầu cần sa" màu trắng đục cho Nguyễn Ngọc C với giá 550.000 đồng, nhưng H1 chưa kịp nhận tiền và đưa lọ ma túy cho Cảnh thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Yên làm nhiệm vụ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan. Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định: Do Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 cùng góp tiền để mua về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời.

Ngoài ra, khi tiến hành khám xét nơi ở của Cao Anh H1, Cơ quan điều tra còn thu giữ 02 lọ tinh dầu màu trắng đục, theo H1 khai nhận đây là "ma túy tinh dầu cần sa" cùng loại với ma túy H1 bán cho Cảnh.

Theo Kết luận giám định, xác định số ma túy thu giữ của H1 cùng đồng phạm được niêm phong trong bì thư ký hiệu A1, A3 có chất MDMB-BUTINACA, MDMB-INACA có hoạt tính tương tự Delta 9-THC trong cần sa, hiện chưa nằm trong danh mục chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu chất lỏng màu trắng đục (ký hiệu A1, A3) gửi giám định.

Quá trình điều tra Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 đều khai nhận ý thức rằng tinh dầu cần sa là chất ma túy nhưng vẫn cùng góp tiền để mua ma túy tinh dầu cần sa về bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Lời nhận tội của của H1, H2 và H3 phù hợp lời khai của người mua ma túy là Nguyễn Ngọc C, người chứng kiến và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Anh C khẳng định ma túy mà anh hỏi mua của H1 được giới trẻ gọi là "tinh dầu cần sa" tức là ma túy cần sa.

Căn cứ mục 1.4 Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 về Hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XVIII các tội phạm về ma túy của BLHS năm 1999; Thông tư số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-BTP ngày 14/11/2015 về sửa đổi bổ sung Thông tư liên tịch số 17 và căn cứ Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao xác định: *"Nếu theo kết luận giám định chất thu giữ không phải là ma túy, nhưng người thực hiện hành vi mua bán…ý thức rằng đó là chất ma túy thì bị xử lý về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS"*.

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị bắt quả tang, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 251, Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố các bị cáo theo Cáo trạng số: 110/CT - VKSTPVY ngày 09 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tính chất, mức độ, vai trò của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm, do vậy cần thiết phải phân hóa vai trò đối với từng bị cáo để có mức án công bằng, tương xứng với hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo, cụ thể: Bị cáo H1 là người khởi xướng, tích cực tổ chức và thực hiện hành vi phạm tội và được lợi từ hành vi phạm tội (Được lợi số tiền 300.000 đồng), bị cáo H2 và bị cáo H3 tham gia với vai trò đồng phạm đã cùng H1 thực hiện hành vi phạm tội để mục đích thu lời từ hành vi phạm tội. H1, H2, H3 thực hiện hành vi phạm tội liên tục trong một khoảng thời gian có sự câu kết và phân công nhau trong thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hình phạt của H1 cần phải có mức hình phạt cao nhất trong vụ án, H2 và H3 có vai trò ngang nhau nên cần có mức án tương xứng với vai trò trong vụ án nhưng mức hình phạt sẽ thấp hơn so với H1.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo:

Bị cáo Cao Anh H1 trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình tình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình

phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

Bị cáo Nguyễn Xuân H2 là người có nhân thân xấu, vào năm 2019 Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 52/QĐ-XPHC ngày 04/10/2019 của Công an thành phố Vĩnh Yên xử phạt Nguyễn Xuân H2 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 11/10/2019.

Việc cơ quan điều tra khởi tố và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có bà nội là bà Nguyễn Thị Sang được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; mức đề nghị của Viện kiểm sát từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù là quá nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nhẹ hơn để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội nên chỉ cần xử bị cáo với mức án nhẹ hơn cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

Bị cáo Đỗ Văn H3 trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là ông Đỗ Văn Đường được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hàng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng…". Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ các bị cáo đều làm lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về nguồn gốc số ma túy cơ quan Công an đã thu giữ, quá trình điều tra xác định: Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 đang làm thợ cắt tóc tại quán cắt tóc "BOM", địa chỉ tại số nhà 170, đường Nguyễn Tất Thành, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây, do biết nhiều người có nhu cầu mua ma túy tinh dầu cần sa về sử dụng nên vào sáng ngày 30/3/2024, Cao Anh H1 rủ Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 góp tiền chung để mua ma túy tinh dầu cần sa về bán cho người nghiện kiếm tiền lời. H2 và H3 đều đồng ý. Qua mạng xã hội Zalo, H1 hỏi được giá tiền mua một lọ ma túy tinh dầu cần sa là 3.100.000 đồng. Đến

trưa cùng ngày, khi có mặt cả H1, H2 và H3 thì Cao Anh H1 có nói với H2 và H3 giá tiền mua một lọ ma túy tinh dầu cần sa là 5.100.000 đồng, chia đều cho ba người thì mỗi người phải đóng cho H1 số tiền 1.700.000 đồng để mua ma túy. H2 và H3 đồng ý. Tại đây, H3 nói với H1 số tiền 1.700.000 đồng đóng để mua ma túy của H3 được trừ vào số tiền 2.500.000 đồng mà H1 đang nợ H3, thì H1 đồng ý. Đến đầu giờ chiều ngày 30/3/2024, H2 đã chuyển khoản số tiền 1.700.000 đồng để góp tiền mua ma túy cho H1. Đến chiều tối ngày 30/3/2024, qua mạng xã hội Zalo, Cao Anh H1 đặt mua được 01 lọ ma túy tinh dầu cần sa với giá 3.100.000 đồng và được một người nam giới là Shiper (Giao hàng) mang đến quán cắt tóc cho H1 (H1 không biết tên tuổi, địa chỉ nơi ở, nơi cư trú của người giao hàng này).

Sau khi mua được ma túy, H1 mang vào trong quán cắt tóc "BOM", lúc này cả H1, H2, H3 đều có mặt. H1 nói với H2 và H3 ma túy tinh dầu cần sa đã mua được về. H2 và H3 lấy lọ ma túy tinh dầu cần sa mà H1 mua về chiết ra thành 04 (Bốn) lọ nhựa chứa ma túy tinh dầu cần sa nhỏ. H1 cầm 02 lọ ma túy mang về nhà của mình, H2 cầm 01 lọ ma túy về nhà, còn lại 01 lọ nhựa chứa ma túy H1 để lại trong ngăn bàn tại quầy quán cắt tóc để nếu có ai hỏi mua thì cả ba sẽ pha lẫn với tinh dầu thường bán kiếm tiền lời. Sau đó, H1 đã mang 02 lọ nhựa chứa ma túy tinh dầu cần sa về phòng ngủ của mình cất giấu, với mục đích vừa sử dụng cho bản thân và nếu có ai hỏi mua H1 sẽ mang bán kiếm tiền lời rồi sẽ báo lại cho H2 và H3 để tổng hợp tiền chia nhau. Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 02/4/2024, khi Cao Anh H1 và Nguyễn Xuân H2 đang cùng có mặt trong quán thì có Nguyễn Ngọc C đi bộ một mình đến quán cắt tóc "BOM" để tìm gặp H1 hỏi mua ma túy. Khi đến nơi, Cảnh đến gặp H1, qua nói chuyện Cảnh hỏi mua của H1 01 lọ ma túy tinh dầu cần sa. H1 đồng ý bán và nói giá một lọ ma túy tinh dầu cần sa là 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng). Cảnh đồng ý và đang định lấy tiền đưa cho H1 để mua ma túy, H1 cũng chưa đưa ma túy cho Cảnh thì đúng lúc này Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang H1 và H2 về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Cảnh. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã triệu tập Đỗ Văn H3 đến làm việc.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 lọ nhựa có chứa ma túy tinh dầu cần sa mà H2 mang về phòng ở của mình thì H2 đã sử dụng hết và vứt bỏ lọ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 20 vỏ lọ nhựa có nắp màu đen thu giữ tại nơi làm việc của H1 cùng đồng phạm, quá trình điều tra xác định: H1 mua số lọ nhựa trên để chiết ma túy tinh dầu cần sa đem bán khi có khách hỏi mua. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 550.000đ thu giữ của Nguyễn Ngọc C, quá trình điều tra xác định đó là tiền Cảnh sử dụng để mua trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng H1 sử dụng để liên lạc, trao đổi mua ma túy tinh dầu cần sa, quá trình điều tra xác định H1 đã làm rơi mất trên đường. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với việc H1 hỏi được giá tiền mua một lọ ma túy tinh dầu cần sa là 3.100.000 đồng. H1 đã nhận của H2 1.700.000 đồng và H3 1.700.000 đồng (Trừ vào số tiền H1 còn nợ). Nhưng vậy H1 đã nhận của H2 và H3 là 3.400.000 đồng. H1 được lời 300.000 đồng khi đi mua ma túy, do vậy cần truy thu số tiền 300.000 đồng của H1 để sung ngân sách Nhà nước

Đối với Nguyễn Ngọc C là người mua ma tuý của H1 cùng đồng phạm mục đích để sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra xác định hành vi mua bán mới đang diễn ra giữa Cảnh và H1 thì bị phát hiện, Cảnh chưa đưa tiền và chưa nhận được ma tuý của H1. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Cảnh.

Đối với người bán ma túy tinh dầu cần sa qua mạng xã hội Zalo và người Shiper giao hàng cho Cao Anh H1; Quá trình điều tra ngoài lời khai của H1, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định những người này là ai, ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Cao Anh H1 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H2 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H3 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02 tháng 4 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 20 vỏ lọ nhựa có nắp màu đen.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 550.000 đồng.

Vật chứng và số tiền nêu trên đều có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08 tháng 8 năm 2024 giữa Công an thành phố Vĩnh Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên; Giấy ủy nhiệm chi ngày 09/8/2024.

Truy thu của H1 300.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Cao Anh H1, Nguyễn Xuân H2 và Đỗ Văn H3 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Nhà tạm giữ công an thành phố Vĩnh Yên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Trang Nhung**